TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH TÂY NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28-8- 2017.
V/v Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Linh

2. Ông Nguyễn Văn Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành *tham gia phiên tòa:*

Ông Võ Minh Mẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 459/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1966; địa chỉ cư trú: Tổ 5, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: Tổ 5, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 6 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân T

trình bày:

Bà và ông M tự nguyện chung sống với nhau vào tháng 3 năm 1987, không có đăng ký kết hôn, sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do bất đồng ý kiến, không đồng chung quan điểm, ông M có quan hệ tình cảm với người khác bên ngoài, từ đó vợ chồng thường gây gỗ, bà và ông M sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Bà xin ly hôn với ông M.

Về con chung: có 02 người: Nguyễn Công K, sinh ngày 30/11/1990; Nguyễn Đông N, sinh ngày 10/10/1996. Hiện hai con đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; Nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Nguyễn Văn M trình bày tại biên bản ngày 14 thán 7 năm 2017:

Ông và bà T tự nguyện chung sống với nhau vào tháng 3 năm 1987, không có đăng ký kết hôn, sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do bất đồng ý kiến, thường hay cải nhau, ông bà sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Bà T xin ly hôn ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: theo bà T trình bày là đúng, con chung đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; Nợ chung: Không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa Bà Nguyễn Thị Xuân T và ông Nguyễn Văn M là vợ chồng. Con chung đã trưởng thành không đặt ra giải quyết. Tài sản chung không yêu cầu giải quyết, nợ chung không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Xuân T và ông Nguyễn Văn M tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng có 02 con chung, nhưng ông bà không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình công bố năm 2014 thì việc chung sống giữa bà T và ông M không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

Căn cứ khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận ông bà là vợ chồng.

[3] Về con chung: Có hai người Nguyễn Công K, sinh ngày 30/11/1990; Nguyễn Đông N, sinh ngày 10/10/1996 đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà T và ông M không yêu cầu giải quyết; nợ chung bà T và ông M xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị: Về quan hệ hôn nhân không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Xuân T và ông Nguyễn Văn M; Con chung đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết; Nợ chung không có nên không đặt ra đặt ra giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Xuân T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53; Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận là vợ chồng giữa Bà Nguyễn Thị Xuân T và ông Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Có hai người Nguyễn Công K, sinh ngày 30/11/1990 ; Nguyễn Đông N, sinh ngày 10/10/1996 đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; Nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Xuân T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018018 ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Bà T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho bà T biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với ông M được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản, án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh;
-THADS huyện Châu Thành;
-VKSND huyện Châu Thành
-Các đương sự;
- UBND xã;
-Lưu HS,TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình